

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 26-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phùng Ngọc Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Vũ Văn L, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Khu tái định cư T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và con bà Lê Thị C (đều đã chết); bị cáo có vợ là Đỗ Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08 tháng 11 năm 2024 đến ngày 14 tháng 11 năm 2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh Ngô Văn M, chị Phạm Thị Thanh H; đều vắng mặt.

Người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần: Bà Lê Minh Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại cánh đồng thuộc tổ dân phố Hoàng Xá, thị trấn An Lão, huyện An Lão. Tổ công tác Công an huyện An Lão kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của Ngô Văn M đang mặc có 01 đoạn ống hút nhựa màu tím sọc trắng, kích thước (3,2×0,8)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (kí hiệu mẫu M1). Tổ công tác tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong tang vật trên. Ngô Văn M khai đoạn ống hút nhựa trên là ma túy đá M mua của Vũ Văn L ở khu tái định cư Tân Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão vào hồi 10 giờ 00 phút sáng cùng ngày với giá 300.000 đồng để nhằm mục đích sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của Ngô Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn L ở khu tái định cư Tân Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão, thu giữ tại người, phương tiện, chỗ ở của L những vật chứng sau:

- Trong túi quần dài phía trước bên phải L đang mặc có 01 đoạn ống nhựa màu tím sọc trắng, hàn kín 02 đầu, có kích thước (3,3×0,7)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu mẫu M2).

- Trên giường sát vị trí của L đang nằm có 01 túi nilon màu trắng có viền dán màu đỏ kích thước (11×6,5)cm, bên trong có 06 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đều có kích thước (3,3×0,7)cm bên trong đều chứa chất màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu mẫu M3).

- 01 điện thoại di động Poco C40 màu xanh có số IMEI1: 862598055138960, số IMEI2: 862598055138978 lắp sim mạng Vietnam mobile số 0566147864.

- Thu giữ trong cốp ở vũng xe Dream màu nâu mang BKS 34K2-2894: 01 bao thuốc lá Carave màu đỏ trắng bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc kích thước (0,8×2,7)cm chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (kí hiệu mẫu M4).

- Thu giữ tại vị trí cuối giường phòng ngủ có: 01 túi vải kích thước (25×21×06)cm bên trong túi có 01 quyển sổ A6, kích thước (10×14,7)cm; 01 túi xách kẻ karo màu nâu, kích thước (44×20×25)cm bên trong túi có: 02 ống nhựa màu xanh (dạng ống hút nước) dài 18,5cm; 01 ống nhựa màu vàng dạng ống hút nước dài 18,5cm; 22 ống nhựa màu trắng dạng ống hút nước dài 18,5cm và 02 túi nilon màu trắng, viền đỏ, đều có kích thước (11×6,5)cm.

- Tại gầm giường có: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng cao 20cm, có nắp nhựa màu xanh đục 02 lỗ (01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa

màu tím dài 30cm, 01 lỗ gắn tàu thủy tinh một cạnh dài 14cm, một cạnh dài 5,5cm có đầu hình cầu đường kính 02cm); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng (dạng ống hút nước) có 01 đầu bằng, 01 đầu cắt vát dài 09cm.

- Tại nền phòng ngủ có: 01 kéo kim loại màu trắng dài 15,5cm.

- Tại khu vực sân phơi tầng 2 cạnh cửa sổ phòng ngủ của Lợi có: 01 túi vải, kích thước (33×26)cm bên trong túi vải có 266 đoạn ống nhựa màu vàng, trắng, xanh, tím (dạng ống hút nước), kích thước (4×0,6)cm.

- Tại nền nhà, cạnh bàn thờ trong gian phòng thờ có: 13 tàu thủy tinh màu trắng (01 cạnh dài 14cm, 01 cạnh dài 5,5cm có đầu hình cầu đường kính 02cm).

Tại kết luận giám định số 1282/KL-KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03 gam, loại: Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,18 gam, loại: Methamphetamine;

- Tinh thể màu trắng của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,85 gam, loại: Methamphetamine;

- Tinh thể màu trắng của mẫu M4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,11 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, các đối tượng khai nhận: Vũ Văn L sử dụng ma túy Methamphetamine (đá) khoảng hơn 01 năm. Hàng ngày, L đi làm cốp pha thuê bên Hải Phòng nên sang khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân mua mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng ma túy đá của 01 người phụ nữ khoảng 45 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ) rồi mang về chia nhỏ cho vào các đoạn ống nhựa để sử dụng và bán cho khách khi có người hỏi mua với giá 300.000 đồng/ống. Khoảng 10 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2024, Ngô Văn M liên lạc bằng Zalo với Vũ Văn L hỏi mua ma túy đá, L đồng ý và hẹn gặp ở khu tái định cư xã Tân Viên, huyện An Lão. Khi đến nơi, M đưa cho Lợi 500.000 đồng thì L nói “Lấy cả à” nhưng M nói “Lấy ba trăm thôi” nên L đã đổi tiền ra tờ mệnh giá nhỏ hơn, đưa lại cho Mạnh 01 ống hút nhựa kích thước (3,2×0,8)cm bên trong chứa ma túy đá và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. M cắt ma túy vào túi quần bên phải phía trước và đi đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn Đông Nham 2, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão bỏ một ít ma túy đá đổ vào bộ sử dụng châm lửa hút rồi vứt bộ sử dụng đi. Khi đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố Hoàng Xá, thị trấn An Lão, huyện An Lão thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Văn L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1282MT/PC09; 0,09 gam tinh thể của mẫu M2; 0,72 gam tinh thể của mẫu M3; 0,04 gam của mẫu M4 cùng vỏ bao gói của các mẫu vật được niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1283MT/PC09; 01 túi xách bên trong chứa 26 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 bộ sử dụng ma túy; 01 kéo bằng kim loại, 266 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước; 13 tàu thủy tinh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Poco C40 màu xanh có số IMEI1: 862598055138960, số IMEI2: 86258055138978 và số tiền 300.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Ngô Văn M. Trả lại bị cáo 01 túi vải bên trong túi có 01 quyển sổ A6 không liên quan đến việc mua bán ma túy. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 34K2-2894, quá trình điều tra xác định là biển số giả, số khung số máy đã bị đục không xác định được số nguyên thủy. Vũ Văn L khai mua tại cửa hàng sắt vụn, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội ngày 08 tháng 11 năm 2024, kết luận giám định số 1282/KL-KTHS và kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2024, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại khu tái định cư Tân Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão, Vũ Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Ngô Văn M 0,03 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng theo kết luận giám định số 1282/KL-KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2024. Vũ Văn L còn có hành vi cất giữ trái phép tại người, chỗ ở, phương tiện 1,14 gam ma túy loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2024. Tổng khối lượng ma túy Vũ Văn L đã bán và cất giấu trái phép nhằm mục đích vừa để bán kiếm lời và sử dụng là 1,17 gam, loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Vũ Văn L mua ma túy loại Methamphetamine về chia nhỏ để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Đối với toàn bộ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1282MT/PC09; 0,09 gam tinh thể của mẫu M2; 0,72 gam tinh thể của mẫu M3; 0,04 gam của mẫu M4 cùng vỏ bao gói của các mẫu vật được

niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1283MT/PC09; 02 túi vải; trong đó: 01 túi xách bên trong chứa 26 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 bộ sử dụng ma túy; 01 kéo bằng kim loại, 266 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước; 13 tẩu thủy tinh, đây là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động Poco C40 màu xanh có số IMEI1: 862598055138960, số IMEI2: 86258055138978 là phương tiện liên lạc bị cáo sử dụng bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7.3] Đối với 01 túi vải bên trong túi có 01 quyển sổ A6 không liên quan đến việc mua bán ma túy, cần trả lại cho bị cáo.

(toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2025).

[8] Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Vũ Văn L bán ma túy cho Ngô Văn M cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 34K2-2894, quá trình điều tra xác định là biển số giả, số khung số máy đã bị đục không xác định được số nguyên thủy. Vũ Văn L khai mua tại cửa hàng sắt vụn, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với Ngô Văn M có hành vi cất giấu trái phép 0,03 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đối với Ngô Văn M.

[11] Đối với Phạm Thị Thanh H đi cùng với Ngô Văn M đến khu tái định cư Tân Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão và đứng chờ M ở ngoài đường gần khu nghĩa trang thôn Đông Nham 2, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão nhưng không biết M mua, cất giấu, sử dụng ma túy đá nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão không xử lý.

[12] Đối với những người đã mua ma túy của Vũ Văn L trước ngày 08 tháng 11 năm 2024 hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 11 năm 2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Vũ Văn L 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1282MT/PC09; 0,09 gam tinh thể của mẫu M2; 0,72 gam tinh thể của mẫu M3; 0,04 gam của mẫu M4 cùng vỏ bao gói của các mẫu vật được niêm phong lại trong bì giấy theo dấu niêm phong số 1283MT/PC09; 01 túi vải; 01 túi xách bên trong chứa 26 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 bộ sử dụng ma túy; 01 kéo bằng kim loại; 266 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước; 13 tàu thủy tinh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Poco C40 màu xanh có số IMEI1: 862598055138960, số IMEI2: 86258055138978.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn L 01 túi vải bên trong có 01 quyền sở;

(*toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2025*).

- Tịch sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng bị cáo Vũ Văn L bán ma túy cho Ngô Văn M.

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Vũ Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn